

Số: /QĐ-UBND

Lâm Bình, ngày tháng năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập

*báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-SNN ngày 09/7/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện đầu tư dự án Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Văn bản số 1578/UBND-ĐTXD ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt quyết toán các hạng mục, công trình thuộc Đề án tổng thể di dân, tái định cư dự án thủy điện Tuyên Quang;*

*Căn cứ Báo cáo số 211/BC-STC ngày 11/6/2024 của Sở Tài chính.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

**1.** Tên công trình: Nâng cấp đập thủy lợi Bản Táng, xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

**2.** Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**3.** Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình (Đại diện chủ đầu tư: Ban Di dân, tái định cư huyện Lâm Bình).

**3.** Địa điểm xây dựng: Xã Phúc Yên, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

**4.** Thời gian khởi công và hoàn thành (thực tế):

- Khởi công: Ngày 08/8/2021.

- Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng: Ngày 28/02/2022.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:****1. Chi phí đầu tư:***Đơn vị tính: Đồng*

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3	4
	<b>Tổng số</b>	<b>621.500.000</b>	<b>594.601.000</b>
1	Chi phí xây dựng	519.771.000	517.460.000
2	Chi phí thiết bị	0	0
3	Chi phí quản lý dự án	11.749.000	11.749.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	61.944.000	61.944.000
	- Chi phí khảo sát, lập BCKTKT	48.440.000	48.440.000
	- Chi phí giám sát thi công xây dựng	13.504.000	13.504.000
5	Chi phí khác	3.461.000	3448.000
	- Chi phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật	59.000	59.000
	- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	3.402.000	3.389.000
6	Chi phí bồi thường GPMB	0	0
7	Chi phí dự phòng	24.575.000	0

**2. Vốn đầu tư:***Đơn vị tính: Đồng*

STT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6	7
	<b>Tổng số</b>	<b>621.500.000</b>	<b>594.601.000</b>	<b>525.000.000</b>	<b>57.852.000</b>	<b>0</b>
	Nguồn vốn ngân sách Trung ương cấp cho Dự án Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	621.500.000	594.601.000	525.000.000	57.852.000	0

**3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.****4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:***Đơn vị tính: Đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>594.601.000</b>	
1. Tài sản dài hạn (cố định)			594.601.000	
2. Tài sản ngắn hạn				

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng công trình và đơn vị liên quan

**1.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư xây dựng công trình là:

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số</b>	<b>594.601.000</b>	
Nguồn vốn ngân sách Trung ương cấp cho Dự án Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang	594.601.000	

- Tổng khoản nợ tính đến ngày 22/9/2023: 57.852.000 đồng;
- + Tổng nợ phải thu: 0 đồng;
- + Tổng nợ phải trả: 57.852.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án 11.749.000 đồng đã được giao trong dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Di dân, tái định cư huyện; do đó không phản ánh chi phí quản lý dự án trong khoản nợ phải thu, phải trả.

**2.** Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>Đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
UBND xã Phúc Yên	594.601.000	

**3.** Ban Di dân, tái định cư huyện căn cứ nội dung được phê duyệt tại Quyết định này chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh toán dứt điểm cho các đơn vị thực hiện dự án và thực hiện bảo hành, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lâm Bình; Trưởng Ban Di dân, tái định cư huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Xã Phúc Yên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4; (thi hành)
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; | (báo cáo)
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế-Xã hội HĐND huyện;
- Các Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, CV(T).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Trung**